

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC ÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Bắc Ái, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH
Nâng cao Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh
PAR INDEX năm 2022 huyện Bắc Ái

Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (PAR INDEX) là bộ chỉ số nhằm theo dõi, đánh giá một cách thực chất, khách quan, công bằng trên cơ sở lượng hóa kết quả triển khai cải cách hành chính hàng năm. Thông qua Chỉ số cải cách hành chính để xác định rõ mặt mạnh, yếu trong thực hiện cải cách hành chính; qua đó giúp cho Ủy ban nhân dân tỉnh có những điều chỉnh cần thiết về mục tiêu, nội dung và các giải pháp trong triển khai cải cách hành chính hàng năm, góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính trong sạch, vững mạnh, hiệu lực, hiệu quả.

Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (PAR INDEX) được cấu trúc thành 8 lĩnh vực đánh giá, gồm 43 tiêu chí và 102 tiêu chí thành phần. Cụ thể như sau:

- Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách thủ tục hành chính: 6 tiêu chí và 2 tiêu chí thành phần;
- Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật tại tỉnh: 4 tiêu chí và 8 tiêu chí thành phần;
- Cải cách thủ tục hành chính: 5 tiêu chí và 19 tiêu chí thành phần;
- Cải cách tổ chức bộ máy: 4 tiêu chí và 12 tiêu chí thành phần;
- Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: 9 tiêu chí và 17 tiêu chí thành phần;
- Cải cách tài chính công: 4 tiêu chí và 15 tiêu chí thành phần;
- Hiện đại hóa hành chính: 5 tiêu chí và 22 tiêu chí thành phần;
- Tác động của cải cách hành chính đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh: 6 tiêu chí và 7 tiêu chí thành phần.

Theo đó, Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2021 của tỉnh Ninh Thuận đạt 86.55/100 điểm, tăng 8.55 điểm và tăng 25 bậc so với năm 2020, xếp vị thứ 35/63 tỉnh, thành phố. Để Ủy ban nhân dân tỉnh có những điều chỉnh cần thiết về mục tiêu, nội dung và các giải pháp trong triển khai cải cách hành chính hàng năm, góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính trong sạch, vững mạnh, hiệu lực, hiệu quả. Cần khắc phục những tồn tại, hạn chế sau:

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao vẫn còn nhiệm vụ trễ hạn.
- Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên Cổng Thông tin điện tử hoặc Công dịch vụ công của tỉnh chưa đạt yêu cầu; vẫn còn hồ sơ trễ hẹn trên lĩnh vực đất đai.
- Việc tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp vẫn còn sai sót (*qua thanh tra, kiểm tra*).
- Vẫn còn trường hợp lãnh đạo cấp phòng bị kỷ luật.
- Kết quả giải ngân vốn đầu tư công và tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách chưa đạt 100%.
- Tỷ lệ thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ đạt thấp.
- Chưa đạt 4 mục tiêu đề ra theo Kế hoạch số 3941/KH-UBND ngày 03/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; gồm:
 - + Về công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính: Mục tiêu phấn đấu tăng 01 điểm. Kết quả chỉ tăng 0,97 điểm.
 - + Về cải cách thủ tục hành chính: Mục tiêu phấn đấu tăng 0,1 điểm. Kết quả giảm 0,7 điểm.
 - + Về cải cách tổ chức bộ máy: Mục tiêu phấn đấu giữ nguyên điểm số và thứ hạng như năm 2020. Kết quả giảm 0.34 điểm và giảm 26 bậc.
 - + Về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: Mục tiêu phấn đấu điểm số tăng 1 điểm. Kết quả chỉ tăng 0,15 điểm.
- Để cải thiện và nâng cao thứ hạng về Chỉ số cải cách hành chính tỉnh (PAR INDEX), Ủy ban nhân dân huyện Bác Ái xây dựng Kế hoạch triển khai các giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế cải thiện Chỉ số (PAR INDEX) năm 2022 cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Khắc phục những tồn tại, hạn chế, đặc biệt là các Chỉ số thành phần thuộc phạm vi phụ trách của ngành, lĩnh vực; trong đó, phải xác định mục tiêu đặt ra là **ổn định và bền vững các chỉ số**; có mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể; có đánh giá hàng tháng và có giám sát, thúc đẩy các chỉ số. Các cơ quan, đơn vị, địa phương phải rà soát và điều chỉnh cho phù hợp. Bên cạnh đó, cần lựa chọn, xác định một số nhiệm vụ trọng tâm, đột phá để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai đạt kết quả. Góp phần đưa Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (PAR INDEX) năm 2022 của tỉnh Ninh Thuận thuộc nhóm đạt điểm khá trở lên.

- Tiếp tục quán triệt sâu rộng, toàn diện đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về 4 quan điểm, 16 chỉ tiêu và 8 nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nêu tại Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ

Tinh ủy; tuyên truyền Nghị quyết số 05-NQ/TU cho Nhân dân, doanh nghiệp để biết cùng đồng hành, chung tay, góp sức và tham gia trên địa bàn tỉnh để thấy được vai trò đầu tàu, tiên phong, gương mẫu trong thực hiện cải cách hành chính; tuyên truyền về kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương đến đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, Lãnh đạo cấp huyện, cấp phòng; tuyên truyền về những mô hình hay, cách làm sáng tạo, những gương sáng, điển sáng cùng với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong cải cách hành chính với mục tiêu lớn nhất là đặt lợi ích của Nhân dân, doanh nghiệp lên trên hết.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, xuyên suốt của cấp ủy Đảng, đồng thời, phát huy vai trò của người đứng đầu: **“Gương mẫu, trách nhiệm và quyết tâm”** phải thực sự là đầu tàu đối với công tác cải cách hành chính; huy động sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị, từ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành đến kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện trong nỗ lực cải thiện chỉ số cải cách hành chính hàng năm của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của huyện phải thống nhất với Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của huyện.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả việc cải thiện và nâng cao các Chỉ số cải cách hành chính là nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương, trong đó trọng tâm là các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì các nhóm tiêu chí đánh giá xác định Chỉ số cải cách hành chính hàng năm của huyện.

II. Mục tiêu, chỉ tiêu phấn đấu trong năm 2022.

1. Duy trì Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước của huyện đạt mức trên 80%.

2. 100% cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp được củng cố và nâng cao hoạt động theo hướng tinh gọn, tránh sự chồng chéo, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ; 100% các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập được phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP.

3. 100% Các cơ quan, đơn vị thực hiện tinh giản biên chế theo đúng chủ trương và chỉ tiêu đã đề ra.

4. 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành bảo đảm tính hợp pháp, hợp lý, đồng bộ, thống nhất và tính khả thi của các văn bản quy phạm pháp luật sau khi được ban.

5. Cập nhật và công bố kịp thời 100% các thủ tục hành chính theo quy định.

6. Sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với các dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cộng cung cấp trên các lĩnh vực giáo dục và y tế đạt mức trên 80%.

7. Tiếp tục duy trì, cải tiến và phát huy hiệu quả hoạt động của hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại 100% cơ quan, đơn vị thuộc huyện; UBND 9/9 xã trên địa bàn huyện.

III. Nhiệm vụ và giải pháp

1. Đối với nội dung: Công tác chỉ đạo điều hành.

- Ban hành kịp thời chương trình, kế hoạch cải cách hành chính hàng năm và các kế hoạch chuyên đề thuộc Chương trình cải cách hành chính, bao gồm: Kế hoạch Phát động phong trào, Kế hoạch Tuyên truyền, Kế hoạch kiểm tra về cải cách hành chính,... và thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo về Sở Nội vụ theo đúng thời gian quy định.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách hành chính bằng nhiều hình thức, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân và tổ chức về cải cách hành chính; đồng thời để người dân được tham gia giám sát các hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước. Tổ chức các hoạt động khảo sát, điều tra, nhằm đánh giá, đo lường sự hài lòng và thu nhận ý kiến của người dân đối với sự phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức và cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện của các cơ quan nhà nước cấp huyện và xã. Xử lý kịp thời các vấn đề phát hiện qua kiểm tra, giám sát.

- Nâng cao chất lượng, tính kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính của huyện. Phát huy tinh thần năng động, sáng tạo trong công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính, gắn kết quả thực hiện cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng. Bố trí nguồn lực cho công tác cải cách hành chính.

2. Đối với nội dung: Công tác xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật:

- Đẩy mạnh rà soát các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành; đồng thời tiếp tục đổi mới quy trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, nhất là các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính Nhà nước;

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính hợp pháp, hợp lý, đồng bộ, thống nhất và tính khả thi của các văn bản quy phạm pháp luật sau khi được ban hành; Tăng cường công tác tập huấn, kiểm tra để đưa công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật ngày càng được nâng cao, hiệu quả hơn, từng bước hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện

3. Đối với nội dung: Công tác cải cách thủ tục hành chính.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính

phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác kiểm soát thủ tục hành chính, đảm bảo tất cả thủ tục hành chính phải được kiểm soát chặt chẽ theo đúng quy định của pháp luật.

- Thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực, tiếp tục cập nhật các thủ tục hành chính và các văn bản liên quan đến thủ tục hành chính mới ban hành hoặc được sửa đổi, bổ sung, thay thế; niêm yết công khai, rõ ràng, minh bạch; không tự đặt ra bất cứ một thủ tục hành chính nào gây phiền hà, ảnh hưởng tới quyền lợi của tổ chức, cá nhân;

- Thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Ủy ban nhân dân huyện và các xã tiến tới thực hiện cơ chế một cửa điện tử tại Ủy ban nhân dân huyện.

4. Đối với nội dung: công tác cải cách tổ chức bộ máy.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn các cơ quan chuyên môn cấp huyện, xác định cụ thể chức năng, nhiệm vụ thẩm quyền theo Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2203/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; Quyết định số 2070/QĐ-BNV ngày 31/12/2015 của Bộ Nội vụ về việc phê duyệt danh mục vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 3297/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt Kế hoạch xây dựng và ban hành Bản mô tả công việc và Khung năng lực vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Phòng Nội vụ chịu trách nhiệm chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện kiểm tra rà soát chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và biên chế tại các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã;

- Hàng năm, tổ chức đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện và các xã.

5. Đối với nội dung: Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Xây dựng cơ cấu cán bộ, công chức, viên chức; đảm bảo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ về số lượng và cơ cấu hợp lý phù hợp với vị trí việc làm;

- Phát triển nguồn nhân lực đảm bảo đủ về số lượng, đạt về chất lượng, có cơ cấu phù hợp; có phẩm chất, năng lực chuyên môn, năng lực nghề nghiệp, thành thạo về kỹ năng, năng động và sáng tạo đáp ứng được mục tiêu giảm nghèo nhanh và bền vững theo Nghị quyết 30a của Chính phủ; Chương trình xây dựng nông thôn mới và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện;

- Tiếp tục thực hiện chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức theo Chỉ thị 31-CT/TU của Tỉnh ủy Ninh Thuận về chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã để đến năm 2022 có 100% cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn về chuyên môn; 90% những người hoạt động không chuyên trách cấp xã được đào tạo chuyên môn từ trung cấp trở lên;

- Thực hiện đánh giá chất lượng công chức theo năng lực, chuyên môn nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ, tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi của công chức.

6. Đối với nội dung: Cải cách tài chính công.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chung về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; tổ chức kiểm tra, giám sát, thường xuyên đánh giá tình hình thực hiện, rút kinh nghiệm để bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

- Thực hiện cân đối ngân sách địa phương, đảm bảo tích lũy cho đầu tư phát triển, phân phối và sử dụng có hiệu quả nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

7. Đối với nội dung: Hiện đại hóa hành chính:

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành, xử lý công việc giữa các cơ quan hành chính nhà nước, sử dụng hệ thống thư điện tử TD Office trong trao đổi, giải quyết công việc, đảm bảo dữ liệu điện tử phục vụ tại các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã được thực hiện trên môi trường mạng, tiến tới thực hiện văn bản điện tử thay cho văn bản giấy.

- Thực hiện công tác kiểm tra việc áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại các phòng ban thuộc huyện, phấn đấu đến năm 2020 100% các phòng ban thuộc huyện và 09 xã áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008;

- Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp Trụ sở các cơ quan hành chính thuộc huyện và xã, nhất là Bộ phận một cửa, đảm bảo có đủ diện tích làm việc, phương tiện, trang thiết bị hiện đại cần thiết nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý hành chính nhà nước và phục vụ tốt cho tổ chức, cá nhân. Cập nhật công báo điện tử trên cổng thông tin điện tử Ninh Thuận tại các phòng ban. Duy trì hoạt động mạng Internet, ADSL trên địa bàn huyện.

8. Tác động của cải cách hành chính đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế xã hội của huyện.

- Thực hiện các chính sách, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp vào đầu tư sản xuất trên địa bàn huyện.
- Nâng cao chất lượng cung cấp các dịch vụ y tế, giáo dục công lập trên địa bàn huyện.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; riêng UBND các xã thực hiện xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép báo cáo công tác cải cách hành chính) gửi về Ủy ban nhân dân huyện (*qua phòng Nội vụ*) theo đúng thời gian quy định.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, công khai đầy đủ các thủ tục hành chính và kết quả giải quyết các thủ tục hành chính, nhất là thực hiện tốt việc tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị.

2. Phòng Nội vụ là cơ quan thường trực về công tác cải cách hành chính của huyện có trách nhiệm:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính của huyện trong năm 2022.

- Rà soát, sửa đổi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế các cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện theo Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Đổi mới phương thức làm việc và khắc phục sự chồng chéo chức năng, thẩm quyền, thể chế hóa các quy định về lề lối, phương pháp làm việc của tập thể, cá nhân, nhất là các quy định về phối hợp công tác giữa các cơ quan hành chính trong thực thi công vụ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện theo Quyết định số 154/QĐ-UBND ngày 18/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời tiếp tục nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện đẩy mạnh phân cấp quản lý cho cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Xây dựng, hoàn thiện vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp làm căn cứ để tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức gắn với xây dựng bộ tiêu chí đánh giá cán bộ, công chức, viên chức cụ thể đối với từng ngành, lĩnh vực, loại hình công việc và vị trí

công tác; đánh giá cán bộ, công chức, viên chức gắn liền với chức trách nhiệm vụ được giao và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Đổi mới công tác thống kê, báo cáo và quản lý hồ sơ công chức, viên chức; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức để từng bước chuyển sang quản lý cán bộ, công chức, viên chức bằng phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức ở các cơ quan hành chính nhà nước.

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức. Làm tốt công tác đánh giá, xếp loại, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công chức, viên chức để sắp xếp, bố trí sử dụng phù hợp với vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ. Thực hiện khảo sát chuyên sâu về mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với một số ngành, lĩnh vực.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu tổ chức thực khai thực hiện các **Chỉ tiêu 1, 2, 3**.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các văn bản chỉ đạo, điều hành về cải cách hành chính của huyện và báo cáo kết quả cải cách hành chính đảm bảo kịp thời và theo đúng quy định.

- Làm đầu mối theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương để kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện, các giải pháp đề khắc phục những tồn tại, hạn chế phát sinh trong triển khai thực hiện.

- Tăng cường theo dõi, hướng dẫn, rà soát, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ cải cách hành chính đã đề ra và quy trình giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp theo quy định; kịp thời tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tập thể, cá nhân theo đúng quan điểm gắn kết quả triển khai thực hiện các Chỉ số với kết quả đánh giá của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Chủ động rà soát, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân hoàn thành tốt, đồng thời tham mưu xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm minh, đúng quy định các trường hợp chưa đảm bảo chất lượng, hiệu quả, tiến độ đề ra trong triển khai công tác cải cách hành chính, đặc biệt là trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

3. Văn phòng HĐND & UBND huyện

- Phối hợp với phòng Nội vụ tham mưu về công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính trên địa bàn huyện.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị, bộ phận thuộc thẩm quyền quản lý; đồng thời tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính mức độ 3, 4 đảm bảo thực chất, hiệu quả, tròn quy trình.

- Tiếp tục rà soát, nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, xã; đảm bảo tất cả các thủ tục hành chính được công bố thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, xã phải được tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả; chỉ đạo Bộ phận Một cửa cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã trực thuộc đẩy mạnh việc tuyên truyền và thành lập Tổ hỗ trợ hướng dẫn người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3, 4 đối với các thủ tục hành chính đủ điều kiện nộp trực tuyến đảm bảo yêu cầu đề ra; Khẩn trương tập trung giải quyết hoàn thành các hồ sơ thủ tục hành chính của người dân và doanh nghiệp, không để chậm trễ, kéo dài thời gian quy định. Nếu cơ quan, đơn vị, UBND các xã nào để chậm trễ hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, UBND các xã phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch kiểm tra, đánh giá thủ tục hành chính; theo dõi, đôn đốc, phối hợp với các ngành có liên quan thực hiện tốt công tác rà soát, đánh giá, cập nhật và công khai thủ các bộ tục hành chính theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện quản lý, triển khai thực hiện có hiệu quả việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, đặc biệt là việc áp dụng ISO 9001:2015 đối với Ủy ban nhân dân các xã.

- Theo dõi, đôn đốc, phối hợp với các các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu tổ chức triển khai thực hiện **Chỉ tiêu 5, 7.**

4. Giao phòng Tư pháp huyện:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch kiểm tra, theo dõi việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật và xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra trên địa bàn huyện.

- Chủ trì, phối hợp với các các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu tổ chức triển khai thực hiện **Chỉ tiêu 4.**

5. Giao phòng Tài chính - Kế hoạch huyện:

- Tập trung thực hiện tốt các tiêu chí thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí tại cơ quan hành chính; thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện.

- Chủ trì, phối hợp với phòng Nội vụ bố trí nguồn kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch này.

6. Giao phòng Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Y tế huyện:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các giải pháp nhằm nâng cao chất giáo dục; năng lực chuyên môn của đội ngũ viên chức y tế, đội ngũ

giáo viên phổ thông; thái độ phục vụ của đội ngũ viên chức y tế, chất lượng dạy và học của các trường phổ thông.

- Chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu tổ chức triển khai thực hiện **Chỉ tiêu 6**.

7. Giao phòng Văn hóa - Thông tin huyện:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện đạt hiệu quả Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện theo quy định tại Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát lại hạ tầng công nghệ thông tin để có giải pháp đầu tư từng bước, đảm bảo đáp ứng trong triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã nghiêm túc triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này, nhằm cải thiện nâng cao Chỉ số cải cách hành chính PAR INDEX năm 2022 trên địa bàn huyện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- TT: Huyện ủy, HĐND, UBMTTQVN huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Thành viên BCĐ CCHC huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- Trung tâm Y tế huyện;
- Đảng ủy, UBND các xã;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VPUB, NV.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Cần Thị Hà